

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-PT

Ngày: 18-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

Ông Phạm Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Chí H. Do có kháng cáo của bị cáo Đặng Chí H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

Tại điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử phúc thẩm, Kiểm sát viên và Thư ký phiên tòa.

Tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp) gồm có:

1. Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Chí H, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú (HKTT): Khóm Sở T, phường An L, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn (văn hóa): 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Đặng Văn C, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963; sống như vợ chồng (không có đăng ký kết hôn) với Ngô Thị Khoai Lân, sinh năm 1989 có với nhau 01 người con sinh năm 2021.

Tiền sự: Ngày 17-9-2019, Đặng Chí H bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng N (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hồng N), tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số

23/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 12 tháng. Chấp hành xong ngày 26-5-2020.

Tiền án: Chưa có.

Về nhân thân: Ngày 14-11-2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hồng N, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 149 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) (Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2016/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13-5-2018 và thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng vào tháng 7-2017, đã xóa án tích.

Tạm giữ: Ngày 25-8-2021; Tạm giam: Từ ngày 28-8-2021 đến nay.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (*bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần*).

2. Những người tham gia tố tụng khác:

Huỳnh Quốc Thái- Cấp bậc: Binh nhất.

Nguyễn Đăng Khoa- Cấp bậc: Binh nhất.

Đều là cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (*có mặt tại điểm cầu thành phần*).

Trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 8 năm 2021, Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố Hồng N phối hợp với Phòng PC04 Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an phường An L, thành phố Hồng N tiến hành kiểm tra hành chính tại nơi ở của Đặng Chí H tại khóm Sở T, phường An L, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp thì phát hiện Đặng Chí H và Lê Văn T1 có dấu hiệu đã sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện trong phòng ngủ của H có một vỏ bao thuốc lá hiệu HERO, bên trong có 03 (Ba) bịch nylon dạng nắp kẹp chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghỉ là ma túy tổng hợp, chưa xác định trọng lượng) và 01 (Một) bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trong quá trình điều tra, Đặng Chí H khai nhận 03 (Ba) bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng đã thu giữ trên là ma túy đá, H mua vào khoảng 18 giờ, ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại Khu vực Bờ Bắc thuộc phường An T, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp của 01 người thanh niên

không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, với giá tiền là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, H mang về cất giấu trong phòng ngủ với mục đích sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 8 năm 2021, H lấy một phần ma túy trên ra sử dụng tại phòng ngủ, trong lúc sử dụng thì Lê Văn T1 là bạn của H đến và nhìn thấy nên tự ý vào sử dụng ma túy chung. Sau khi sử dụng xong được khoảng 05 phút thì bị Lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng và tài sản như sau:

- 02 (Hai) bịch nylon dạng nắp kẹp, một đầu có viên màu đỏ, kẹp kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, chưa xác định trọng lượng (đã được niêm phong).

- 01 (Một) bịch nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, chưa xác định trọng lượng (đã được niêm phong).

- 01 (Một) bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép ma túy, gồm: 01 (Một) chai mũ nhựa có nắp màu đỏ, có gắn phía trên một ống hút nhựa màu sọc đỏ - trắng, có một ống thủy tinh (nỏ) nghi vẫn sử dụng ma túy, đã qua sử dụng, 01 (Một) bật lửa (hột quẹt) màu xanh, đã qua sử dụng, 01 (Một) ống thủy tinh màu xanh, dài 11cm, đã bị vỡ một đầu, đã qua sử dụng, 01 (Một) ống mũ nhựa màu đỏ, sọc trắng, dài 10cm, đã qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 797/KL-KTHS, ngày 27-8-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã kết luận như sau:

Tinh thể rắn chứa trong 03 bịch nylon màu trắng, có ký hiệu mẫu số 1, 2, 3 (02 bịch dạng nắp kẹp có viên màu đỏ; 01 bịch hàn kín) được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 1901501 được dán niêm phong còn nguyên vẹn, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Công an phường An Lạc - Công an thành phố Hồng N” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn S, Nguyễn Phú B, Nguyễn Quốc T, Trần Minh T, Đặng Chí H và Lê Văn T1 gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng **3,315 gam**, loại Methamphetamine (*số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15-5-2018 của Chính phủ*).

Qua điều tra, Đặng Chí H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Chí H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đặng Chí H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 25-8-2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 03 tháng 12 năm 2021, bị cáo Đặng Chí H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Chí H thừa nhận toàn bộ hành vi mua và tàng trữ ma túy trong nhà nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo thừa nhận tổng khối lượng ma túy bị bắt quả tang theo kết luận giám định là 3,315 gam, loại methamphetamine. Bị cáo trình bày không biết rõ họ, tên, địa chỉ người bán ma túy cho bị cáo là ai và khẳng định Lê Văn T1 không cùng với bị cáo đi mua ma túy, không cùng tàng trữ ma túy với bị cáo, vào ngày 25-8-2021 T1 chỉ đến nhà bị cáo chơi, thấy bị cáo đang sử dụng ma túy thì vào sử dụng, chứ T1 không biết bị cáo tàng trữ ma túy trong nhà. Bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 01-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N kết án bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan, sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là nặng, nên bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không có xuất trình tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Đặng Chí H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng cho bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Chí H, giữ nguyên phần quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo Đặng Chí H không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đặng Chí H tàng trữ 3,315 gam ma túy, loại methamphetamine tại nơi ở để sử dụng và bị bắt quả tang vào ngày 25-8-2021. Trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo đều thừa nhận hành vi nói trên. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang,

vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để khẳng định bị cáo H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi này vi phạm pháp luật hình sự.

[2] Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 01-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Đặng Chí H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, không oan, sai.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét, đánh giá về nhân thân bị cáo, nhận định bị cáo đã 01 lần bị xử phạt tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, sau khi chấp hành án xong thì bị cáo lại sử dụng ma túy và bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện bắt buộc. Điều này chứng tỏ bị cáo không biết ăn năn hối cải, thể hiện thiếu ý thức trong tu dưỡng, rèn luyện nhân cách, coi thường pháp luật. Bên cạnh đó, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo thành khẩn khai báo từ khi bị khởi tố đến khi xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mức án 03 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, phù hợp với nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự dành cho bị cáo. Nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Bản án sơ thẩm đã áp dụng, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo Đặng Chí H không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Chí H.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Chí H.

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Chí H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Chí H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 25-8-2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Chí H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Trại tạm giam CAT;
- TAND thành phố Hồng N (02 bản);
- VKSND thành phố Hồng N;
- Chi cục THADS thành phố Hồng N;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Hồng N;
- Cơ quan THAHS CA thành phố Hồng N;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh